ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1228 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành hạng mục dự án Cầu Pò Háng và xử lý các đoạn ngập nước trên QL31 thuộc Hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1 tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành số 523/BC-STC ngày 17/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hạng mục dự án hoàn thành

1. Tên dự án: Cầu Pò Háng và xử lý các đoạn ngập nước trên QL31 thuộc Hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Bản Lải giai đoạn 1 tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh*).

3. Địa điểm xây dựng: xã Bính Xá, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn (*nay là xã Kiên Mộc, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Thời gian khởi công: tháng 3/2016; thời gian hoàn thành: tháng 01/2025.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư, dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		**94.839.161.000**	**89.115.830.000**
1	Chi phí xây dựng:	80.475.174.000	80.398.498.000
2	Chi phí quản lý dự án:	1.807.562.000	1.807.562.000
3	Chi phí tư vấn:	7.170.300.000	6.224.892.000
4	Chi phí khác:	889.453.000	684.878.000
5	Dự phòng	4.496.672.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư, dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán sau thẩm tra
1	*2*	*3*	*4*
	Tổng số	**94.839.161.000**	**89.115.830.000**
1	Vốn đầu tư công:	94.839.161.000	89.115.830.000
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	94.839.161.000	89.115.830.000
	- Vốn trái phiếu Chính phủ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	94.839.161.000	82.419.152.000
	- Vốn ngân sách tỉnh		6.696.678.000
2	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 89.115.830.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: 0 đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Số TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số		**89.115.830.000**	
1	Vốn đầu tư công:	89.115.830.000	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	89.115.830.000	
	- Vốn trái phiếu Chính phủ do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	82.419.152.000	
	- Vốn ngân sách tỉnh	6.696.678.000	
2	Vốn khác:	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải trả: 368.184.000 đồng.
- Tổng nợ phải thu: 667.859.000 đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

1.3. Thực hiện bàn giao tài sản, hồ sơ công trình cho đơn vị tiếp nhận tài sản theo quy định.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực VI, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Kiên Mộc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học